

Ngày 31/12/2025	35,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.3%	-2.5%	8.5%

2025	
ROE	11.6%
	+/- YoY ▲ 11.1%

Q4/25	
DT thuần	2,437
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 53.0 ▲ 2.2%
	YoY ▲ 233 ▲ 10.6%

2025	
DT thuần	9,230
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,580 ▲ 20.7%

Q4/25	
LN gộp	715
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 59.0 ▲ 9.1%
	YoY ▲ 99.0 ▲ 16.1%

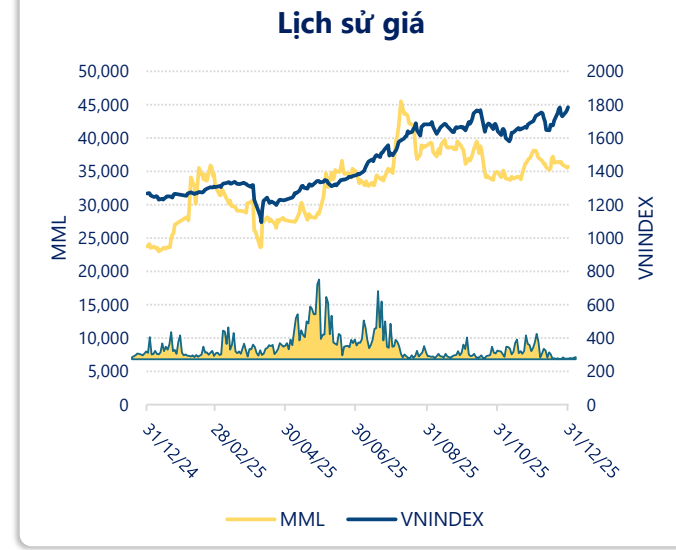
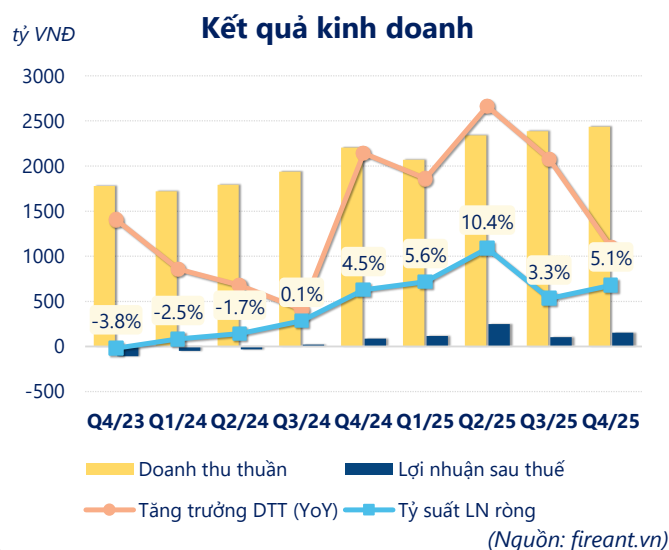
2025	
LN gộp	2,581
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 619 ▲ 31.6%

Q4/25	
LN thuần	160
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 57.0 ▲ 55.5%
	YoY ▲ 82.9 ▲ 108%

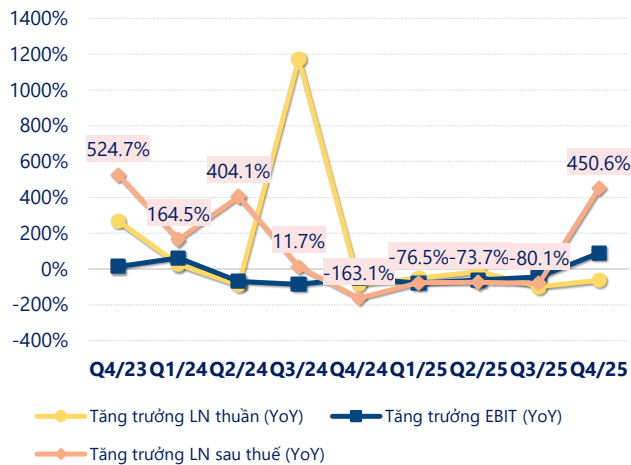
2025	
LN thuần	627
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 615 ▲ 5251%

Q4/25	
LN sau thuế	153
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 52.0 ▲ 51.7%
	YoY ▲ 67.7 ▲ 79.6%

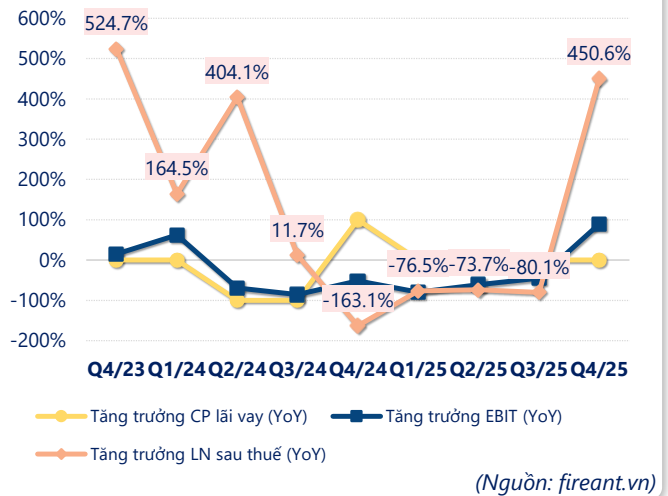
2025	
LN sau thuế	619
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 594 ▲ 2342%



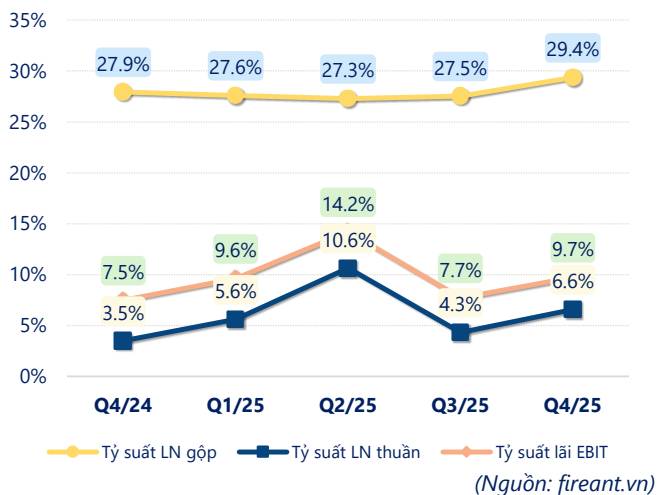
Tăng trưởng lợi nhuận



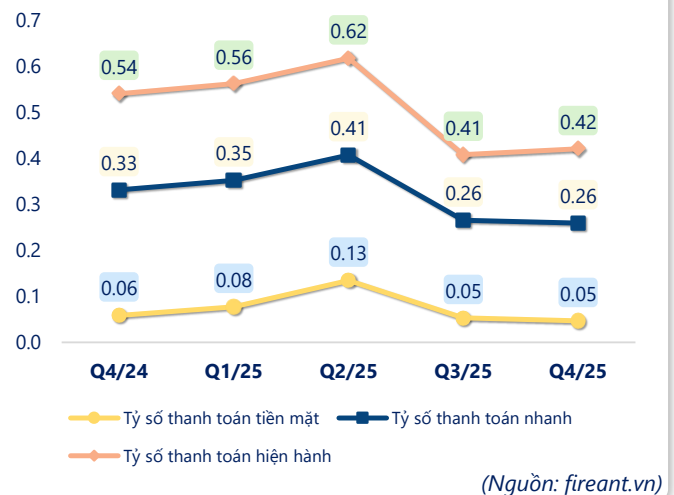
Tăng trưởng chi phí



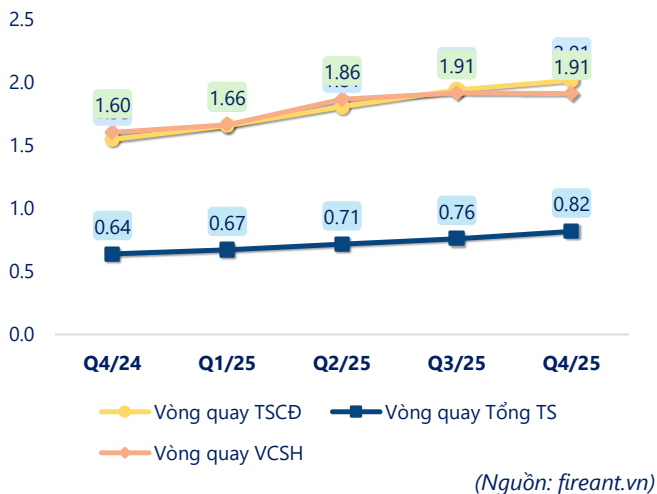
Tỷ suất lợi nhuận



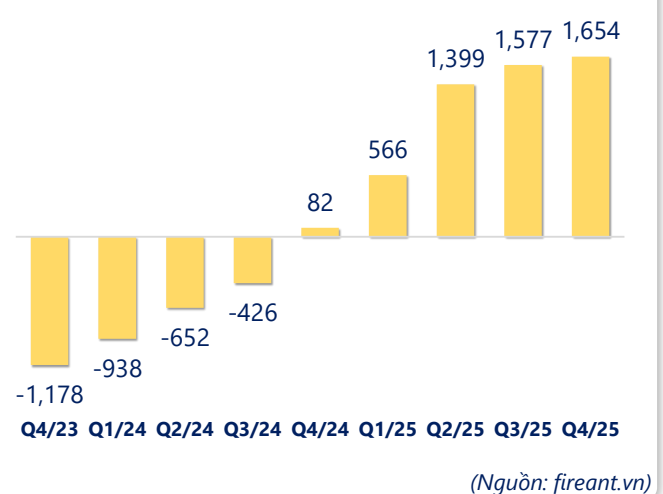
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,437	2,204	10.6%	9,230	7,650	20.7%
Giá vốn hàng bán	1,721	1,588	8.4%	6,649	5,688	16.9%
Lợi nhuận gộp	715	616	16.1%	2,581	1,962	31.6%
Doanh thu HĐTC	46.1	61.8	-25.5%	467	246	90.1%
Chi phí TC	84.6	98.0	-13.7%	348	402	-13.3%
Chi phí lãi vay	78.9	88.3	-10.6%	328	376	-13.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	491	395	24.3%	1,778	1,428	24.5%
Chi phí QLDN	25.7	107	-76.0%	295	366	-19.4%
LN thuần từ HĐKD	160	77.1	108%	627	11.7	5251%
Lợi nhuận khác	-2.20	-0.60	-267%	-3.65	11.0	-133%
LN trước thuế	158	76.5	106%	624	22.7	2647%
Lợi nhuận sau thuế	153	85.3	79.6%	619	25.3	2342%
LNST của CĐ cty mẹ	125	98.8	26.8%	563	27.0	1982%

(Nguồn: fireant.vn)

